

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 228/2021/TLST - HNGĐ ngày 26/11/2021

giữa:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987

Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh B.

- Bị đơn: chị Phan Thị H, sinh năm 1989

Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh B.

Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Phan Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: giao cho chị Phan Thị H tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Phương L, sinh ngày 06/3/2010 và Nguyễn Trung H, sinh ngày 25/8/2013. Về cấp dưỡng nuôi con: anh M và chị H thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: anh Nguyễn Văn M và chị Phan Thị H thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Nguyễn Văn M phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0011377 ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh B. Hoàn trả anh M 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B ;
- VKSND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Oanh